

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2018/HS-PT

Ngày: 15-8-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Minh Hương**

Các Thẩm phán: Ông **Huỳnh Văn Hiệp**

Ông **Nguyễn Văn Phúc**

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 60/2018/TLPT-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thế L, do kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2018/HS-ST ngày 03 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế L**; Sinh năm: 1996 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKNKTT: Thôn HP, xã KP, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn TY, xã LĐ, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân H, sinh năm 1962; Con bà: Vũ Thị P, sinh năm 1965; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1978 (đã chết); Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1983; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn n, xã LN, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Trong vụ án này còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Quang Đ, ông Phan Văn T không có kháng cáo; vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16-9-2017, sau khi đưa bánh xe máy cày đến quán để sửa tại Thôn m, xã LN, huyện BL, Nguyễn Thế L điều khiển xe mô tô biển số 35F6- 3530 đi về. Khi điều khiển xe đến đoạn đường cong sang trái theo hướng đi đến hồ Đắc Lé tại Thôn m, xã LN đã lấn sang bên trái đường nên đã va chạm với xe mô tô biển số 49M2- 2127 do Nguyễn Văn H điều khiển ngược chiều. Hậu quả: Hoàn được chuyển đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy đến ngày 19-9-2017 thì chết, còn L bị thương nhẹ và 02 xe bị hư hỏng nhẹ.

Kết quả khám nghiệm cho thấy: Nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường liên thôn có chiều hướng cong sang trái, đường được trải nhựa bê tông, mặt đường rộng 05m, không có vạch sơn phân tuyến giữa đường. Hiện trường được mô tả theo hướng từ hồ Đắc Lé ra đường ĐT725 lấy làm lẽ chuẩn, cụ thể:

Vết máu nạn nhân (ký hiệu 01) có kích thước 0,1 x 0,1cm, vị trí vết máu nằm trên phần đường xe lưu thông, tâm vết máu cách lẽ chuẩn 3,80m, cách trục bánh sau xe mô tô 49M2- 2127 (ký hiệu 02) là 1,10m;

Vị trí xe mô tô 49M2- 2127 sau va chạm, xe nằm trên phần đường xe lưu thông, xe ngã nghiêng bên trái, đầu xe hướng về đường ĐT725, đuôi xe hướng về hồ Đắc Lé, trục bánh trước cách lẽ chuẩn 03m, cách điểm cuối vết phanh xe mô tô 35F6- 3530 (ký hiệu 04) là 01m, cách điểm va chạm (ký hiệu 05) là 01m, trục bánh sau xe mô tô cách lẽ chuẩn 2,40m, cách tâm vết máu (ký hiệu 01) là 1,10m;

Vị trí xe mô tô 35F6- 3530 (ký hiệu 03) sau va chạm, xe nằm bên phần đường xe lưu thông chiều đi bên trái theo hướng từ đường ĐT725 đi hồ Đắc Lé, xe ngã bên phải, đầu xe hướng về hồ Đắc Lé, đuôi xe hướng về đường ĐT725, trục bánh trước cách lẽ chuẩn 1,80m, trục bánh sau cách lẽ chuẩn 1,40m, cách điểm va chạm 0,90m, trục bánh trước cách mốc 13,60m;

Vết phanh xe (ký hiệu 04) in hằn trầy xước trên mặt đường do bánh sau xe mô tô 35F6- 3530 tạo ra hình thành theo chiều hướng từ đường ĐT725 đi hồ Đắc Lé dài 5,50m, đầu vết phanh cách lẽ chuẩn 1,20m, điểm cuối cách lẽ chuẩn 2,10m, cách trục bánh trước 01m;

Điểm va chạm đầu tiên (ký hiệu 05) được xác định dựa trên các dấu vết để lại tại hiện trường và vị trí phương tiện. Dấu vết vị trí điểm đụng thuộc phần chiều đi bên phải đường theo hướng từ hồ Đắc Lé đi đường ĐT725, tâm điểm đụng cách lẽ chuẩn 02m, cách trục bánh trước xe mô tô 49M2- 2127 (ký hiệu 02) là 01m, cách trục bánh sau xe mô tô 35F6- 3530 (ký hiệu 03) là 0,90m.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT- VKSBL ngày 21-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Thế L về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bản án số: 14/2018/HS-ST; Ngày 03-5-2018 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Bản án còn giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 07-5-2018 bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 09-5-2018 đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo xin cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự hoặc cho bị cáo được hưởng án treo.

Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại thấy rằng:

Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi vào đoạn đường vòng cua đã lấn sang trái đường nên đã va chạm với xe mô tô đang chạy ngược chiều, hậu quả làm anh H chết, còn L bị thương nhẹ và 02 xe bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo đã bị cấp sơ thẩm tuyên bố phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật nên bị cáo phải chịu hình phạt do hành vi và hậu quả đã gây ra.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã cùng gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại và được đại diện người bị hại bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự hoặc cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo có bố được tặng “*Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng*” và “*Huy chương chiến sỹ vẻ vang Hạng Ba*”, có ông nội được tặng “*Huy chương kháng chiến Hạng Nhất*”, có ông ngoại là Liệt sỹ nên cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật, nhưng cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo là nghiêm khắc, bởi lẽ bị cáo đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có quá trình tham gia nghĩa vụ quân sự được tặng giấy khen chiến sỹ tiên tiến, gia đình bị hại có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được miễn trách nhiệm hình sự hoặc cho bị cáo được hưởng án treo, việc cho bị

cáo được hưởng án treo không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thế L cho Ủy ban nhân dân xã LĐ, huyện BL, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thế L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Bảo Lâm;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS Bảo Lâm;
- Bị cáo (để thi hành);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Hoàng Thị Minh Hương

